

SỞ Y TẾ HÀ NỘI
CHI CỤC ATVSTP

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 08 tháng 10 năm 2018

GIẤY TIẾP NHẬN ĐĂNG KÝ BẢN CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số : 632 /2018/ĐKSP

Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm Hà Nội xác nhận đã nhận Bản công bố sản phẩm của:

Tên tổ chức, cá nhân: Chi nhánh Công ty TNHH Nestlé Việt Nam

Địa chỉ: Phòng 311, tòa nhà Ocean Park, số 1 Đào Duy Anh, phường Phương Mai, quận Đống Đa, Hà Nội

Điện thoại: 0243 7764123

Fax :

Email:

Cho sản phẩm: Thực phẩm dinh dưỡng y học Boost Glucose Control

Sản phẩm trên thuộc nhóm Thực phẩm dinh dưỡng y học do Nestlé Suisse S.A. tại nhà máy Konolfingen, sản xuất tại 3510 Konolfingen, Thụy Sĩ, phù hợp Tiêu chuẩn của nhà sản xuất.

Doanh nghiệp phải hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính phù hợp của sản phẩm đã công bố./.

Nơi nhận:

- Tổ chức, cá nhân;
- Lưu trữ.

CHI CỤC TRƯỞNG



Trần Ngọc Tú

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số: 102/CÔNG TY TNHH NESTLÉ VIỆT NAM/2018

I. Thông tin về tổ chức, cá nhân công bố sản phẩm

Tên tổ chức, cá nhân: **CHI NHÁNH CÔNG TY TNHH NESTLÉ VIỆT NAM**

Địa chỉ: **PHÒNG 311, TÒA NHÀ OCEAN PARK, SỐ 1 ĐÀO DUY ANH, PHƯỜNG PHƯƠNG MAI, QUẬN ĐÔNG ĐÀ, THÀNH PHỐ HÀ NỘI.**

Điện thoại: **0243 -7764123**

Fax: **0243-7764137**

Mã số doanh nghiệp: 3600235305

II. Thông tin về sản phẩm

1. Tên sản phẩm: **Thực phẩm dinh dưỡng y học Boost Glucose Control**

2. Thành phần: Tapioca dextrin, dầu thực vật (dầu hướng dương giàu oleic, dầu hạt cải có erucic thấp, dầu hướng dương), đạm whey (11,8%), đạm sữa (caseinat kali), chất xơ (guar gum, acacia gum, fructo-oligosaccharides, inulin), isomaltulose, các chất khoáng (natri phosphat, natri citrat, kali clorid, canxi carbonat, canxi clorid, magiê oxyd, sắt sulphat, kẽm sulphat, mangan sulphat, đồng sulphat, crom clorid, kali iodid, natri molybdat, natri selenit), maltodextrin, chất nhũ hóa lecithin đầu nành E322, choline bitartrat, inositol, chất điều chỉnh độ axit Citric acid E330, các vitamin (C, nicotinamid, B5, E, B6, B1, B2, A, folic acid, K1, biotin, D3, B12) hương vani tự nhiên và tổng hợp, chất tạo ngọt tổng hợp kali acesulfame E950 0,064%, L-carnitine, taurine.

Boost Glucose Control có chứa chất tạo ngọt tổng hợp Kali acesulfame

3. Thời hạn sử dụng sản phẩm: 24 tháng kể từ tháng sản xuất.

Ngày sản xuất (NSX), hạn sử dụng (HSD) xem "MAN" "EXP" được ghi dưới đáy hộp.

4. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:

- Chất liệu bao bì: Sản phẩm đựng trong hộp thiếc phù hợp với quy định về đồ bao gói tiếp xúc thực phẩm.

- Quy cách đóng gói: hộp 400 g.

5. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm :

Sản xuất bởi Nestlé Suisse S.A. tại nhà máy Konolfingen, 3510 Konolfingen, Thụy Sĩ.

Nhập khẩu bởi Công ty TNHH Nestlé Việt Nam, KCN Biên Hòa 2, Phường Long Bình, Thành phố Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai, Việt Nam.

III. Mẫu nhãn sản phẩm (mẫu nhãn sản phẩm đính kèm)

IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm

Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo:

1. Tiêu chuẩn nhà sản xuất:

Chỉ tiêu vi sinh	Đơn vị	Giới hạn
Tổng VSV hiếu khí	cfu/g	10000
Coliform	cfu/g	10
E.Coli	/g	Không có
S.aureus	cfu/g	10
Cl.perfringens	cfu/g	10
B.cereus	cfu/g	10
Salmonellae	cfu/25g	Không có
Chỉ tiêu ô nhiễm	Đơn vị	Giới hạn
AFLATOXIN M1	mcg/kg	0,5
CADMIUM	mg/kg	0,2
CHÌ	mg/kg	0,02
ASEN	mg/kg	0,25
THỦY NGÂN	mg/kg	0,03
THIẾC	mg/kg	150

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố và chỉ đưa sản phẩm vào kinh doanh khi đã được cấp Giấy tiếp nhận đăng ký bản công bố sản phẩm.

Hà nội, ngày 28 tháng ... năm... 2018

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN



Trưởng Phòng Đăng Ký Chất Lượng
Hà Thị Kim Dung

BOOST™ GLUCOSE CONTROL™

268



DINH DƯỠNG DÀNH CHO NGƯỜI ĐÁI THÁO ĐƯỜNG VÀ RỐI LOẠN DƯỠNG HUYẾT



Mỗi ly 250 ml cung cấp 11,3 g đạm
Mỗi ly 250 ml cung cấp 4,8 g chất xơ

THỰC PHẨM DINH DƯỠNG Y HỌC
Hương Vanilla
Khối lượng tịnh: **400 g**

90

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

BOOST Glucose Control là Thực phẩm Dinh dưỡng Y học cân bằng và hoàn chỉnh được chỉ định cho chế độ ăn của người đái tháo đường, sự gia tăng đường huyết hoặc là tiền đái tháo đường. Với chỉ số đường huyết thấp đáp ứng khuyến nghị quốc tế (GI = 28) không chứa đường glucose, fructose, phù hợp cho người bệnh đái tháo đường hoặc có đường huyết cao. Sản phẩm có thể uống trực tiếp hoặc nấu ăn qua ống thông.

- ✓ Được bổ sung đạm whey và hỗn hợp chất xơ giúp dễ hấp thu.
- ✓ Có chứa 80% chất béo không bão hòa có lợi cho tim mạch.
- ✓ Có thể dùng thay thế hoàn toàn hoặc bổ sung một phần bữa ăn, như khẩu phần ăn kiêng dành cho người bệnh đái tháo đường.

Rửa tay sạch. Hủy 7 muỗng gạt ngang (55 g) bột BOOST Glucose Control vào 210 ml nước đun sôi để nguội vào ly và khuấy đều hoặc thêm vào bình hương cần pha chế để phân lượng bột và nước tương ứng. Chỉ dùng muỗng có sẵn trong hộp để lượng bột lượng bột chính xác. Sau khi sử dụng xong, bảo quản muỗng dùng bên trong hộp.

Điều cần biết
BOOST Glucose Control không phải là thuốc và không thay thế thuốc điều trị đái tháo đường. Luôn tham khảo ý kiến bác sĩ trước khi sử dụng. Sản phẩm này không thay thế bữa ăn chính. Luôn đọc kỹ hướng dẫn sử dụng và thành phần dinh dưỡng trên bao bì để biết thêm chi tiết về sản phẩm.

Mách bạn
Chỉ sử dụng bột (ĐL) và chỉ sử dụng của đái tháo đường mà dùng bột. Sản phẩm này không thay thế bữa ăn chính. Luôn đọc kỹ hướng dẫn sử dụng và thành phần dinh dưỡng trên bao bì để biết thêm chi tiết về sản phẩm.

Đối tượng sử dụng:
Người đái tháo đường hoặc có nguy cơ đái tháo đường và rối loạn đường huyết. Chú ý: không sử dụng cho trẻ dưới 4 tuổi.

Liều dùng khuyến nghị: Sử dụng cho người bệnh với sự giám sát của nhân viên y tế. Không dùng để tiêm truyền. Không pha thêm được phẩm hoặc thực phẩm khác vào khi nấu ăn qua ống thông.

Lượng sản phẩm sau khi pha	Lượng BOOST Glucose Control	Số muỗng	Lượng nước đun sôi để nguội	
250 ml	188 kcal	40 g	5	220 ml
500 ml	375 kcal	55 g	7	210 ml
1 lit	750 kcal	110 g	14	440 ml
	1500 kcal	220 g	28	880 ml

Bảo quản: nơi khô ráo, thoáng mát, tránh ánh nắng trực tiếp.

Thông tin cảnh báo về sinh an toàn: Chỉ sử dụng sản phẩm trong vòng 4 tuần sau khi mở hộp. Đây chất nắp sau mỗi lần sử dụng. Sản phẩm sau khi pha nên được đậy kín và sử dụng trong vòng 6 giờ nếu để ở nhiệt độ phòng hoặc 12 giờ nếu bảo quản trong tủ lạnh. Nên uống ngay sau khi pha và không giữ lại phần để uống còn thừa. Sản phẩm có thể bị vón cục trong quá trình vận chuyển.

Ngày sản xuất (NSX), hạn sử dụng (HSD) xem "MAIN" "EXP" được ghi dưới đáy hộp.

Thay đổi Công ty TNHH Việt Nam, 83 Đường Lê Lợi, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh. Sản phẩm này không thay thế bữa ăn chính. Luôn đọc kỹ hướng dẫn sử dụng và thành phần dinh dưỡng trên bao bì để biết thêm chi tiết về sản phẩm. Sản phẩm này không thay thế bữa ăn chính. Luôn đọc kỹ hướng dẫn sử dụng và thành phần dinh dưỡng trên bao bì để biết thêm chi tiết về sản phẩm. Sản phẩm này không thay thế bữa ăn chính. Luôn đọc kỹ hướng dẫn sử dụng và thành phần dinh dưỡng trên bao bì để biết thêm chi tiết về sản phẩm.

THÔNG TIN DINH DƯỠNG

Thành phần dinh dưỡng	Giá trị trong 100 g	Giá trị trong 210 ml nước đun sôi để nguội	Giá trị trong 250 ml nước đun sôi để nguội
Năng lượng (giá trị trung bình)	Kcal	460	253
Chất đạm (18% TEI*)	g	20,5	11,3
Carbohydrate (39% TEI*), gồm:	g	44,5	24,5
Đường	g	4,78	2,63
Chất béo (39% TEI*), gồm:	g	20	11
SFA (chất béo bão hòa)	g	1,8	0,99
MUFA (chất béo không bão hòa đơn)	g	13	7,15
PUFA (chất béo không bão hòa đa)	g	3,2	1,76
Chất xơ (3,8% TEI)	g	8,7	4,79
Natri	mg	430	237
Kali	mg	436	240
Clor	mg	364	200
Canxi	mg	370	204
Photpho	mg	250	138
Magiê	mg	84	46
Mangan	mcg	847	466
Selen	mcg	20	11
Vitamin A	mcg	457	252
Vitamin D	mcg	6,2	3,4
Vitamin E	mg	4,8	2,6

*. Tổng năng lượng tiêu nhận

THÔNG TIN DINH DƯỠNG

Thành phần dinh dưỡng	Giá trị trong 100 g	Giá trị trong 210 ml nước đun sôi để nguội	Giá trị trong 250 ml nước đun sôi để nguội
Vitamin K	mcg	37	20
Vitamin C	mg	56	31
Vitamin B1	mg	0,6	0,33
Vitamin B2	mg	0,6	0,33
Niacin	mg	8,4	4,6
Vitamin B6	mg	1,12	0,62
Axit Folic	mcg	125	69
Axit Pantothenic	mg	3	1,7
Vitamin B12	mcg	1,36	0,75
Biotin	mcg	16	8,8
Cholin	mg	170	94
L-Carnitine	mg	38	21
Taurine	mg	31	17
Sắt	mg	5,5	3
I-ốt	mcg	54	30
Đồng	mcg	0,65	0,36
Kẽm	mg	3,5	1,9
Crôm	mcg	44	24
Molybden	mcg	33	18
Osmolarity mOsm/L		33	18
Osmolarity mOsm/kg		250	250

*. Giá trị thực bằng thấp hơn 80% giá trị công bố trên nhãn

Thành phần:
Tapioca dextrin, dầu thực vật (dầu hướng dương giàu oleic, dầu hạt cải có erucic thấp, dầu hướng dương), đậm whey (11,08%), đậm sữa (caseinat kali), chất xơ (guar gum, acacia gum, fructo-oligosaccharides, inulin), isomaltulose, các chất khoáng (natri phosphat, natri citrat, kali clorid, canxi carbonat, canxi clorid, magiê oxyd, sắt sulphat, kẽm sulphat, mangan sulphat, đồng sulphat, crom clorid, kali iodid, natri molybdat, natri selenit), maltodextrin, chất nhũ hóa lecithin đậu nành E322, choline bitartrat, inositol, chất điều chỉnh độ axit Citric acid E330, các vitamin (C, nicotinamid, B5, E, B6, B1, B2, A, folic acid, K1, biotin, D3, B12) hương vani tự nhiên và tổng hợp, chất tạo ngọt tổng hợp kali acesulfame E950 0.0640%, L-carnitine, taurine.

BOOST Glucose Control có chứa chất tạo ngọt tổng hợp Kali Acesulfame.

Để được tư vấn, hãy gọi dịch vụ chăm sóc khách hàng
ĐT: 1800-6699 24/7 (miễn phí)
consumer.services@vn.nestle.com
www.nestlehealthscience.vn

90

